SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO BẮC NINH
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
Năm học 2026-2027

DANH SÁCH NHẬP HỌC CHÍNH THỨC
DÀNH CHO THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10
TRƯỜNG TH, THCS&THPT MAPLE LEAF ACADEMY

Ca 1: Từ số 001 đến số 130

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	NV	Ghi chú
001	020015	Nguyễn Duy	Anh	20/12/2011	Nam	NV1	
002	020012	Khổng Thị Vân	Anh	31/12/2011	Nữ	NV1	
003	020019	Vũ Quỳnh	Anh	15/09/2011	Nữ	NV1	
004	450021	Nguyễn Việt	Anh	30/03/2011	Nam	NVBS	
005	020002	Dương Diệu	Anh	23/02/2011	Nữ	NV1	
006	280013	Dương Tuấn	Anh	23/01/2011	Nam	NV2	
007	040027	Nguyễn Đức	Anh	31/03/2011	Nam	NV2	
008	050049	Tạ Thị Phương	Anh	02/12/2011	Nữ	NVBS	
009	020003	Đào Thị Phương	Anh	08/02/2011	Nữ	NV1	
010	190017	Đào Quỳnh	Anh	23/08/2011	Nữ	NV2	
011	030042	Tạ Ngọc	Anh	28/10/2011	Nữ	NV2	
012	040030	Nguyễn Ngọc	Anh	10/09/2011	Nữ	NV2	
013	190047	Nguyễn Trọng Việt	Anh	31/05/2011	Nam	NV2	
014	030008	Bùi Minh	Anh	13/09/2011	Nữ	NV2	
015	330013	Giáp Ngọc	Anh	14/03/2011	Nữ	NV2	
016	020004	Đinh Thị Vân	Anh	30/01/2011	Nữ	NV1	
017	190072	Trần Phương	Anh	11/09/2011	Nữ	NV2	
018	040028	Nguyễn Hoàng	Anh	29/07/2011	Nam	NVBS	
019	020018	Nguyễn Tuấn	Anh	18/04/2011	Nam	NV1	
020	210051	Trương Thị Quỳnh	Anh	22/04/2011	Nữ	NVBS	
021	050059	Nguyễn Ngọc	Ánh	15/11/2011	Nữ	NVBS	
022	050058	Nguyễn Ngọc	Ánh	20/10/2011	Nữ	NVBS	
023	030055	Nguyễn Hoàng Nguyệt	Ánh	05/08/2011	Nữ	NV2	
024	040055	Nguyễn Ngọc	Ánh	03/07/2011	Nữ	NVBS	
025	050063	Nguyễn Xuân	Bách	19/09/2011	Nam	NVBS	
026	200076	Đỗ Gia	Bảo	05/07/2011	Nam	NVBS	

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO BẮC NINH
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
Năm học 2026-2027

DANH SÁCH NHẬP HỌC CHÍNH THỨC
DÀNH CHO THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10
TRƯỜNG TH, THCS&THPT MAPLE LEAF ACADEMY

Ca 1: Từ số 001 đến số 130

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	NV	Ghi chú
027	050072	Nguyễn Trần Gia	Bảo	30/11/2011	Nam	NVBS	
028	190099	Nguyễn Gia	Bảo	09/11/2011	Nam	NVBS	
029	400081	Dương Ngọc	Bích	10/11/2011	Nữ	NVBS	
030	020029	Trần Thị Thanh	Bình	19/11/2011	Nữ	NV1	
031	020028	Ngô Đức	Bình	12/09/2011	Nam	NV1	
032	030085	Nguyễn Bảo	Châm	19/06/2011	Nữ	NVBS	
033	030091	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	27/04/2011	Nữ	NV2	
034	020032	Hoàng Mai	Chi	25/06/2011	Nữ	NV1	
035	040095	Đào Mai	Chi	10/10/2011	Nữ	NVBS	
036	040096	Hà Quỳnh	Chi	25/12/2011	Nữ	NVBS	
037	030101	Thân Thị Thùy	Chi	16/09/2011	Nữ	NVBS	
038	260123	Lê Thị Hải	Chuyền	27/01/2011	Nữ	NVBS	
039	020034	Trần Thành	Công	21/08/2011	Nam	NV1	
040	050101	Nguyễn Quốc	Cường	23/05/2011	Nam	NVBS	
041	050102	Nguyễn Thế Anh	Cường	22/12/2011	Nam	NVBS	
042	050096	Dương Mạnh	Cường	06/11/2010	Nam	NVBS	
043	020037	Nguyễn Tiến	Cường	10/05/2011	Nam	NV1	
044	200194	Hướng Xuân	Đạt	17/08/2011	Nam	NVBS	
045	210135	Nguyễn Quốc	Đạt	26/11/2011	Nam	NVBS	
046	030173	Lương Minh	Đạt	01/11/2011	Nam	NVBS	
047	020038	Đỗ Bích	Diệp	09/09/20211	Nữ	NV1	
048	040111	Dương Thị Ngọc	Diệp	26/10/2011	Nữ	NVBS	
049	030115	Lưu Ngọc	Diệp	03/11/2011	Nữ	NV2	
050	210146	Nguyễn Kim	Đồng	10/09/2011	Nam	NVBS	
051	040177	Nguyễn Minh	Đức	10/06/2011	Nam	NV2	
052	020049	Đinh Minh	Đức	22/03/2011	Nam	NV1	
053	020050	Nguyễn Minh	Đức	15/02/2011	Nam	NV1	
054	050156	Nguyễn Hữu Minh	Đức	26/07/2011	Nam	NV2	

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO BẮC NINH
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
Năm học 2026-2027

DANH SÁCH NHẬP HỌC CHÍNH THỨC
DÀNH CHO THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10
TRƯỜNG TH, THCS&THPT MAPLE LEAF ACADEMY

Ca 1: Từ số 001 đến số 130

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	NV	Ghi chú
055	040175	Ngô Anh	Đức	21/05/2011	Nam	NVBS	
056	020041	Ngô Minh	Dũng	24/04/2011	Nam	NV1	
057	030150	Nguyễn Trí	Dũng	20/07/2011	Nam	NV2	
058	190189	Dương Quốc	Dũng	01/08/2011	Nam	NVBS	
059	050114	Lê Trí	Dũng	16/10/2011	Nam	NVBS	
060	190190	Dương Việt	Dũng	08/01/2011	Nam	NVBS	
061	050121	Trần Đại	Dũng	06/08/2011	Nam	NV2	
062	040144	Nguyễn Ánh	Dương	15/08/2011	Nữ	NV2	
063	050132	Vũ Thị Thùy	Dương	10/11/2011	Nữ	NVBS	
064	030164	Vũ Tùng	Dương	04/04/2011	Nam	NVBS	
065	020040	Trần Đức	Duy	23/09/2011	Nam	NV1	
066	030132	Ngô Bảo	Duy	14/11/2011	Nam	NV2	
067	040187	Nguyễn Vũ	Giang	04/01/2011	Nữ	NV2	
068	040185	Nguyễn Hương	Giang	10/08/2011	Nữ	NV2	
069	030209	Trần Đại	Giáp	21/05/2011	Nam	NV2	
070	200228	Tăng Thanh	Hà	06/01/2011	Nữ	NV2	
071	030210	Lương Ngọc	Hà	07/11/2011	Nữ	NVBS	
072	040192	Đỗ Thu	Hà	19/01/2011	Nữ	NV2	
073	030226	Nguyễn Nam	Hải	17/10/2011	Nam	NV2	
074	030222	Hoàng Trung	Hải	25/10/2011	Nam	NVBS	
075	280256	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	27/11/2011	Nữ	NVBS	
076	040207	Cao Ngọc	Hân	01/06/2011	Nữ	NVBS	
077	002363	Đào Gia	Hân	05/11/2011	Nữ	NV1	
078	020059	Dương Thanh	Hằng	02/08/2011	Nữ	NV1	
079	190281	Nguyễn Thị Minh	Hằng	19/06/2011	Nữ	NV2	
080	020068	Nguyễn Trung	Hiếu	14/10/2011	Nam	NV1	
081	020211	Đào Minh	Hiếu	17/07/2010	Nam	NVBS	
082	040213	Đỗ Minh	Hiếu	20/03/2011	Nam	NVBS	

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO BẮC NINH
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
Năm học 2026-2027

DANH SÁCH NHẬP HỌC CHÍNH THỨC
DÀNH CHO THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10
TRƯỜNG TH, THCS&THPT MAPLE LEAF ACADEMY

Ca 1: Từ số 001 đến số 130

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	NV	Ghi chú
083	050188	Trịnh Đắc Trung	Hiếu	07/06/2010	Nam	NV2	
084	TDO	Thân Thanh	Hiệu	03/03/2010	Nam	NVBS	
085	020070	Lưu Thị Thu	Hoài	17/04/2011	Nữ	NV1	
086	020071	Đặng Văn Ngọc	Hoàn	29/09/2011	Nam	NV1	
087	200284	Đỗ Ngọc Huy	Hoàng	06/07/2011	Nam	NVBS	
088	050200	Nguyễn Hữu	Hoàng	08/02/2011	Nam	NVBS	
089	020079	Thân Mạnh	Hùng	30/01/2011	Nam	NV1	
090	020080	Trần Văn	Hùng	03/10/2011	Nam	NV1	
091	200333	Tăng Việt	Hùng	12/06/2011	Nam	NV2	
092	450189	Hướng Xuân	Hùng	08/05/2011	Nam	NVBS	
093	020082	Nguyễn Tuấn	Hưng	08/08/2011	Nam	NV1	
094	030290	Nguyễn Gia	Hưng	31/05/2011	Nam	NVBS	
095	050230	Nguyễn Tuấn	Hưng	01/12/2011	Nam	NVBS	
096	050234	Hà Thị Thu	Hương	27/11/2011	Nữ	NVBS	
097	040292	Dương Thu	Hương	25/05/2011	Nữ	NV2	
098	040294	Hoàng Thị Thu	Hương	14/09/2011	Nữ	NV2	
099	040293	Đặng Thị	Hương	09/04/2011	Nữ	NV2	
100	030268	Lã Gia	Huy	30/11/2011	Nam	NV2	
101	050213	Nguyễn Quang	Huy	13/06/2011	Nam	NV1	
102	030275	Vũ Gia	Huy	23/05/2011	Nam	NVBS	
103	030269	Nguyễn Đức	Huy	28/09/2011	Nam	NV2	
104	030266	Chu Thế	Huy	01/01/2011	Nam	NV2	
105	050211	Hoàng Quốc	Huy	03/01/2011	Nam	NVBS	
106	190329	Nguyễn Bùi Gia	Huy	21/02/2011	Nam	NVBS	
107	040275	Nguyễn Thanh	Huyền	10/04/2011	Nữ	NVBS	
108	190343	Nguyễn Thị Thu	Huyền	08/05/2011	Nữ	NVBS	
109	030281	Lee Hải	Huyn	11/02/2011	Nữ	NVBS	
110	030304	Nguyễn Thành	Khang	06/09/2011	Nam	NV2	

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO BẮC NINH
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
Năm học 2026-2027

DANH SÁCH NHẬP HỌC CHÍNH THỨC
DÀNH CHO THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10
TRƯỜNG TH, THCS&THPT MAPLE LEAF ACADEMY

Ca 1: Từ số 001 đến số 130

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	NV	Ghi chú
111	040305	Nguyễn Tiến	Khang	08/02/2011	Nam	NVBS	
112	020087	Nguyễn Gia	Khánh	31/10/2011	Nam	NV1	
113	040314	Nguyễn Vân	Khánh	29/05/2011	Nữ	NVBS	
114	050245	Nguyễn Minh	Khánh	11/09/2010	Nam	NV2	
115	190399	Đào Duy	Khoa	03/04/2011	Nam	NV2	
116	020091	Vũ Tuấn	Khoa	18/08/2011	Nam	NV1	
117	016587	Nguyễn Cao	Kỳ	10/03/2011	Nam	NVBS	
118	030343	Nguyễn Năng Hoàng	Lâm	28/10/2011	Nam	NV2	
119	050275	Trần Bảo	Lâm	26/11/2011	Nam	NVBS	
120	020093	Đào Tùng	Lâm	21/09/2011	Nam	NV1	
121	050272	Ngô Bảo	Lâm	07/11/2011	Nam	NVBS	
122	TDO	Hà Trọng	Lâm	19/09/2010	Nam	NVBS	
123	190425	Đặng Hoài	Lan	12/09/2011	Nữ	NV2	
124	200391	Nguyễn Thị	Lành	19/03/2011	Nữ	NVBS	
125	020095	Đỗ Thị	Liên	17/04/2011	Nữ	NV1	
126	020100	Ngô Bảo	Linh	20/08/2011	Nữ	NV1	
127	020096	Đặng Hoài	Linh	25/04/2011	Nữ	NV1	
128	040366	Ngô Phương	Linh	10/01/2011	Nữ	NV2	
129	190436	Dương Khánh	Linh	24/12/2011	Nữ	NV2	
130	040370	Nguyễn Nhất	Linh	31/10/2011	Nữ	NVBS	

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 7 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Tươi